

CÔNG TY CỔ PHẦN SCI
Số: 50 /2022/SCI-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tên đơn vị : CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Mã chứng khoán: S99

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, P. Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 3768 4495

Fax : 024. 3768 4490

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Dương Mạnh - KTT

Địa chỉ: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, P. Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 3768 4495

Fax : 024. 3768 4490

Loại thông in công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần SCI.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 01/04/2022 tại đường dẫn:

<http://www.scigroup.vn/vi/cong-bo-thong-tin.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

-Như trên

-HQĐT (b/c)

-VT;HCNS

**CÔNG TY CỔ PHẦN SCI
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**



SCI

CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, quận Nam Từ
Liên, Hà Nội

Tel: 024 3768 4495

| Fax: 024 3768 4490

| Website:

www.scigroup.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2021

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2022



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA CÔNG TY	3
1. Thông tin khái quát:.....	3
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	5
3. Mô hình quản trị, cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	5
4. Định hướng phát triển.....	6
5. Các rủi ro	7
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	9
2. Tổ chức và nhân sự.....	9
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	15
4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	17
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	17
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	17
2. Tình hình tài chính tại Công ty	18
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	18
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	19
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	19
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty	19
2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	20
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	22
1. Hội đồng quản trị.....	22
2. Ủy ban kiểm toán.....	25
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	26

010
C
C
T

I. THÔNG TIN CHUNG CỦA CÔNG TY

1. Thông tin khái quát:

Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tên tiếng Anh : SCI JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : SCI., JSC

Logo : 

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mễ Trì, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Điện thoại : (+84-24) 3768 4495

Fax : (+84-24) 3768 4490

Website : www.scigroup.vn

Vốn điều lệ đăng ký: 524.267.230.000 đồng (Năm trăm hai mươi tư tỷ, hai trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng./.).

Vốn điều lệ thực góp: 524.267.230.000 đồng (Năm trăm hai mươi tư tỷ, hai trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng./.).

Giấy chứng nhận ĐKKD số : 0101405355 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2007, thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 16 ngày 03/06/2020.

Ngày trở thành công ty đại chúng: 22/12/2006

Quá trình hình thành phát triển:

Tiền thân Công ty là Xí nghiệp Xây lắp thi công Cơ giới Sông Đà 903 – trực thuộc Công ty Xây lắp thi công Cơ giới Sông Đà 9 - Tổng Công ty Sông Đà. Theo Quyết định số 05/TCT-TCLĐ ngày 23/12/1998 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Sông Đà.

Nhiệm vụ: Chuyên thi công xây dựng cầu đường, đào đắp san nền, chuẩn bị các điều kiện để tham gia thi công xây dựng thủy điện Sơn La.

Năm 2003:

Ngày 19 tháng 08 năm 2003 Công ty cổ phần Sông Đà 909 chính thức được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Nhiệm vụ: Thi công các công trình công nghiệp thủy điện, giao thông trên khắp mọi miền đất nước: Nhà máy thủy điện Playkrông, NMTĐ Tuyên Quang, NMTĐ Se San 3, Công trình đường Hồ Chí Minh, Đường Quốc lộ 1A, Các hạng mục phụ trợ NMTĐ Sơn La.

Năm 2006:

Thực hiện mở rộng quy mô phát triển sản xuất kinh doanh, cổ phiếu của Công ty cổ phần Sông Đà 909 (mã S99) chính thức niêm yết và giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội từ ngày 22/12/2006, theo Quyết định số 67/QĐ-TTGDHN ngày 06/12/2006 của Giám đốc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Năm 2014:

Công ty cổ phần Sông Đà 9 thực hiện thoái hết phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Sông Đà 909.

Thời điểm này Công ty tập trung hoàn thành các hạng mục cuối cùng của các công trình dự án Nhà máy thủy điện Sơn La, Nhà máy thủy điện Nậm Chiến, Nhà máy thủy điện Lai Châu và các công trình giao thông khác.

Năm 2015:

Công ty cổ phần Sông Đà 909 đổi tên thành Công ty cổ phần SCI, đồng thời tăng vốn điều lệ đến 370 tỷ đồng; Cơ cấu lại nguồn vốn, tăng năng lực tài chính và năng lực bộ máy lãnh đạo quản lý của Công ty; Xây dựng nhận diện thương hiệu mới và định hướng tái cấu trúc hoạt động mở rộng sản xuất kinh doanh, đầu tư tài chính, thi công xây lắp và phát triển đầu tư trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, môi trường và hạ tầng, giao thông.

Năm 2016:

Mở rộng và phát triển hoạt động, Công ty cổ phần SCI trở thành Công ty đại chúng quy mô lớn, hoạt động theo mô hình công ty mẹ-con. Mỗi đơn vị thành viên được định hướng phát triển theo tiềm năng và lợi thế của mình dựa trên chiến lược phát triển của Công ty mẹ; đồng thời tham gia liên kết thực hiện theo mục tiêu giá trị cốt lõi của toàn hệ thống.

Năm 2017 đến nay:

Công ty cổ phần SCI cùng các đơn vị thành viên trong toàn hệ thống (SCIGROUP) với hơn 600 CBCNV lao động, đang thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển thi công xây lắp và đầu tư các dự án năng lượng thủy điện trên khắp các vùng miền của đất nước và nước bạn Lào.

Cụ thể như:

- Dự án thủy điện Canan 2: Công suất 16 MW – Đã phát điện thương mại vào tháng 10/2018.
- Dự án thủy điện Canan 1: Công suất 7 MW – Đã phát điện thương mại vào tháng 4/2019.
- Dự án thủy điện Nậm Lùm 1: Công suất 8 MW – KH phát điện vào quý IV/2021.
- Dự án thủy điện Nậm Lùm 2: Công suất 18 MW – KH phát điện vào quý IV/2021.
- Dự án thủy điện Nậm Xe: Công suất 20 MW – KH phát điện vào quý II/2022.
- Dự án Điện gió Hướng Linh 8: Công suất 25,2 MW – Đã phát điện thương mại vào tháng 10/2021.
- Tổng thầu thi công các dự án Điện gió Gelex 1,2,3; Hướng Phùng 2,3; Hướng Linh 7.
- Khảo sát dự án Điện gió Tân Thành, Hướng Việt tại Quảng Trị.
- Tổng thầu thi công dự án Điện mặt trời tại Ninh Thuận.
- Thi công công trình dự án Nhiệt điện Long Phú.
- Thi công công trình Thủy điện Nam Theun 1 (tại Nước CHDCND Lào).
- Tổng thầu thi công công trình Thủy điện Nam Sam 3 (Tại Nước CHDCND Lào).
- Và nhiều công trình đường giao thông khác trên khắp cả nước.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh:

- Nhận thầu thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, xây dựng thủy điện, bưu điện, các công trình thủy lợi, giao thông đường bộ các cấp, sân bay, bến cảng, cầu cống, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, các công trình đường dây và trạm biến thế điện, thi công san lấp nền móng, xử lý nền đất yếu, các công trình xây dựng cấp thoát nước, gia công lắp đặt đường ống công nghệ và áp lực, lắp đặt hệ thống điện lạnh, trang trí nội thất, gia công lắp đặt khung nhôm các loại;

- Nhận thầu thi công bằng phương pháp khoan nổ mìn;

- Đầu tư xây dựng các nhà máy thủy điện, quản lý vận hành nhà máy thủy điện, bán điện;

Địa bàn kinh doanh:

- Khắp các vùng miền trong cả nước: Tập trung các vùng Tây Bắc, Miền Trung và Đồng bằng sông cửu long;

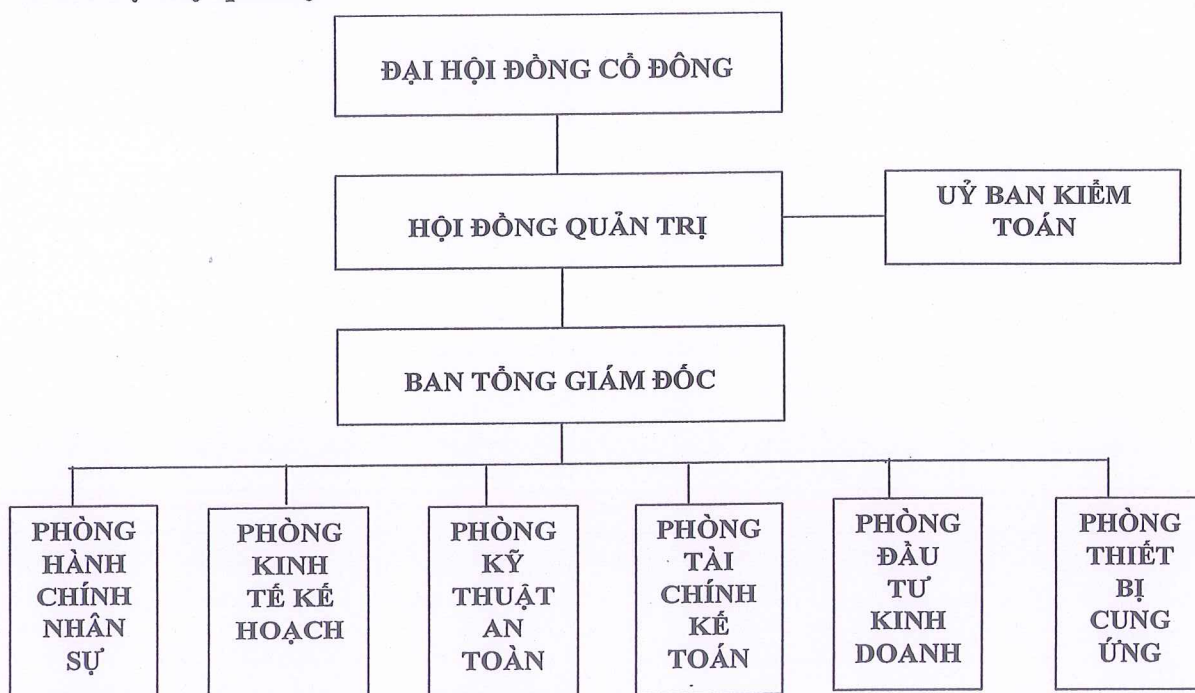
- Nước bạn CHDCND Lào.

3. Mô hình quản trị, cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

Mô hình quản trị.

- Đại hội đồng cổ đông,
- Hội đồng quản trị,
- Ủy ban kiểm toán
- Ban Tổng Giám đốc

Cơ cấu bộ máy quản lý.



Các công ty con, công ty liên kết:

1. Công ty cổ phần SCI E&C:

Địa chỉ: Đường Mễ Trì, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Lĩnh vực SXKD chính: Thi công xây lắp các công trình công nghiệp thủy điện, hạ tầng, giao thông thủy bộ trên khắp cả nước và nước bạn Lào.

Vốn điều lệ: 254.098.470.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của SCI: 51 % Vốn điều lệ

2. Công ty cổ phần Tư vấn SCI:

Địa chỉ: Đường Mễ Trì, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Lĩnh vực SXKD chính: Tư vấn thiết kế và quản lý dự án.

Vốn điều lệ: 13.200.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của SCI: 65 % Vốn điều lệ

3. Công ty TNHH SCI Nghệ An:

Địa chỉ: Bản Huồi thờ, xã Hữu kiệm, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

Lĩnh vực SXKD chính: Đầu tư, kinh doanh khai thác các dự án thủy điện tại Nghệ An.

Vốn điều lệ: 245.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của SCI: 91,41 % Vốn điều lệ

4. Công ty cổ phần SCI Lai Châu:

Địa chỉ: Thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lĩnh vực SXKD chính: Đầu tư, kinh doanh khai thác các dự án thủy điện tại Lai Châu.

Vốn điều lệ: 431.500.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của SCI: 99,99 % Vốn điều lệ

5. Công ty cổ phần Điện gió Hướng Linh 8:

Địa chỉ: Xã Hướng Linh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Lĩnh vực SXKD chính: Xây dựng điện gió.

Vốn điều lệ: 386.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của SCI: 20 % Vốn điều lệ

4. Định hướng phát triển

- Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- + Là doanh nghiệp chuyên sâu trong việc thực hiện dự án năng lượng tái tạo, môi trường và hạ tầng.
- + Đầu tư và thi công trong lĩnh vực thủy điện, nhiệt điện, điện gió, điện mặt trời, công trình giao thông đường bộ, đường thủy, bến cảng, các công trình ngầm,...
- + Mục tiêu cụ thể năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Hợp nhất	Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	2.829.783	955.319
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	1.047.605	100.000
3	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	1.882.489	937.090
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	112.031	26.146

- + Mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng):
- Với Xã hội: Góp phần tạo dựng nền tảng cho một Xã hội văn minh trường tồn.
 - Với Khách hàng và Đối tác: Tạo sự tin cậy, tôn trọng, hợp tác cùng phát triển.
 - Với Người lao động trong Công ty: Thu nhập tốt, đối xử công bằng, chuyên nghiệp, thân thiện, được tôn trọng được khẳng định bản thân.

5. Các rủi ro

5.1. Rủi ro từ nền kinh tế

❖ Rủi ro tăng trưởng

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế.

Tốc độ tăng trưởng ngành Xây dựng chịu tác động của tốc độ tăng trưởng GDP và trong dài hạn tốc độ tăng trưởng ngành Xây dựng tương quan thuận với tốc độ tăng trưởng GDP trong toàn nền kinh tế. Do bản chất nền kinh tế Việt Nam vẫn thuộc nhóm nền kinh tế đang phát triển, chi tiêu đầu tư xây dựng cơ bản là một trong những động lực thúc đẩy tăng trưởng dài hạn nền kinh tế.

Việc điều hành nền kinh tế một cách ổn định và hiệu quả của Chính phủ sẽ giúp giảm thiểu các rủi ro kinh tế cho các doanh nghiệp nói chung và cho Công ty nói riêng.

❖ Lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với biến động của lạm phát.

Hoạt động của các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh thi công xây lắp như Công ty Cổ phần SCI luôn chịu tác động trực tiếp từ tỷ lệ lạm phát. Sự biến động của lạm phát trong thời gian qua ảnh hưởng trực tiếp tới giá cả đầu vào, cũng như nhu cầu tiêu thụ sản phẩm đầu ra của Công ty. Để hạn chế rủi ro về lạm phát, Công ty luôn chủ động trong việc ký các hợp đồng cung cấp nguyên nhiên vật liệu đầu vào với các nhà cung cấp truyền thống và có kế hoạch chủ động điều chỉnh giá bán cho khách hàng dựa trên những dự báo về tình hình lạm phát.

❖ Lãi suất

Công ty Cổ phần SCI có sử dụng vốn vay ngân hàng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Biến động lãi suất theo xu hướng giảm trong những năm gần đây có tác dụng tích cực, góp phần làm giảm chi phí lãi vay ngân hàng và tăng lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.2. Rủi ro pháp luật

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự chi phối bởi hệ thống pháp luật và chính sách của Nhà nước, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật về chứng khoán, các chính sách thuế, các cam kết hội nhập, các luật về đất đai, xây dựng, môi trường,... Đồng thời, Công ty cũng chịu ảnh hưởng lớn từ các chính sách Nhà nước như định hướng phát triển ngành Xây dựng, những ưu đãi, khuyến khích hay hạn chế, các chính sách về thuế và quản lý môi trường. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Tuy nhiên, hiện nay hệ thống Pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra, sự thay đổi có thể mang đến những thuận lợi nhưng cũng có thể tạo ra những bất lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty phải thường xuyên theo dõi, cập nhật kịp thời những thay đổi trong môi trường pháp luật để định hoạt động kinh doanh cho phù hợp.

5.3. Rủi ro đặc thù

❖ Rủi ro biến động giá nhiên liệu đầu vào

Công nghệ thi công của Công ty chủ yếu dựa vào hệ thống máy móc thiết bị cơ giới hạng nặng. Để vận hành và sử dụng các thiết bị này, nhiên liệu đầu vào là yếu tố không thể thiếu. Hiện nay, nguồn nhiên liệu sử dụng trong nền kinh tế phần lớn phụ thuộc vào nhập khẩu. Trong thời gian qua, giá cả các loại nhiên liệu nhập khẩu biến động thất thường, chủ yếu là do những bất ổn về chính trị tại một số khu vực trên thế giới, hoặc do sự thay đổi trong chính sách khai thác, dự trữ nhiên liệu của một số quốc gia có nền công nghiệp dầu mỏ hoặc nền kinh tế phát triển. Để hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của giá cả vật tư, nhiên liệu đầu vào đến kết quả kinh doanh, Công ty đã thực hiện ký kết các hợp đồng xây lắp có điều chỉnh giá trong những trường hợp giá cả các loại vật tư, nhiên liệu đầu vào biến động. Mặc dù vậy, có thể nói đây vẫn là rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

❖ Rủi ro khoản phải thu khó đòi

Do đặc điểm của ngành xây dựng, các công trình thi công thường kéo dài qua nhiều năm, thời gian quyết toán, hoàn thiện hồ sơ thi công giữa các bên và thời gian thanh toán các công trình, hạng mục công trình kéo dài. Đặc điểm này tiềm ẩn rủi ro tài chính và khả năng trả nợ của Công ty khi có khách hàng bị phá sản, mất khả năng thanh toán, hoặc khi các công trình thi công bị thiệt hại do các nguyên nhân khách quan... Để giảm thiểu rủi ro này, công ty sẽ đánh giá kỹ các công trình thực hiện và năng lực tài chính của chủ đầu tư, yêu cầu chủ đầu tư ứng trước theo từng giai đoạn công trình.

❖ Rủi ro vận hành

Để đáp ứng yêu cầu của khách hàng, chủ đầu tư về tiến độ thi công các công trình, hạng mục công trình, nhiều khi Công ty phải tiến hành thi công xây dựng trong những điều kiện thời tiết xấu, địa hình phức tạp, có thể xảy ra tai nạn lao động, hỏng hóc và ngưng trệ hoạt

động máy móc thiết bị, gián đoạn quá trình thi công, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

5.4. Rủi ro khác

Các rủi ro nằm ngoài khả năng dự báo và vượt quá khả năng phòng chống của con người như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh,... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty. Để hạn chế tối đa những thiệt hại có thể xảy ra. Công ty cũng đã xem xét và xây dựng một số kịch bản phòng ngừa rủi ro bất khả kháng nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro cho Công ty và đảm bảo tính hoạt động liên tục.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Tổ hợp SCI.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	6.286.033	7.337.210	116,7
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	1.897.278	1.366.488	72,0
3	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	5.302.772	6.552.932	123,6
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	10 ⁶ đ	128.000	211.688	165,4

b. Riêng Công ty mẹ.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	786.266	633.620	80,6
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	100.000	293.186	293,2
3	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	772.495	859.609	111,2
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	120.000	95.757	79,8

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Ban điều hành hiện tại

- Ông Nguyễn Văn Phúc - Tổng Giám đốc
- Ông Đoàn Thế Anh - Phó Tổng giám đốc
- Ông Phạm Văn Nghĩa - Phó Tổng giám đốc

- Ông Nguyễn Văn Độ - Phó Tổng giám đốc
- Ông Vũ An Minh - Phó Tổng giám đốc

❖ TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

✚ Ông Nguyễn Văn Phúc - Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 01/01/1966
- CMTND số : 112368321 cấp ngày: 05/3/2007 tại CA Hà Tây.
- Địa chỉ thường trú: 7B, Ao Sen 7, Mỗ Lao, thị xã Hà Đông, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế máy.
- Các nghề nghiệp và chức vụ đã qua:
 - + 1990 – 1994: Phòng kinh tế kế hoạch Tổng công ty Sông Đà /Đại diện Tổng công ty Sông Đà Yaly;
 - + 1994 – 2001: Trưởng phòng kinh tế kế hoạch Công ty Sông Đà 3;
 - + 2002 – 2005: Trưởng phòng kinh tế kế hoạch Công ty CP Sông Đà 9;
 - + 2002– 04/2016: Trưởng phòng kinh tế kế hoạch /Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó TGD Công ty cổ phần Sông Đà 9.
 - + 04/2016 – 02/2019: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI.
 - + 02/2019 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI.

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc.
- Số cổ phần nắm giữ: 300.000 cổ phần.

Trong đó:

- + Sở hữu: 300.000 cổ phần.
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

✚ Ông Đoàn Thế Anh - Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 26/02/1978.
- CMTND số : 034078000022 - cấp ngày 20/11/2017 - Nơi cấp: Cục CS ĐKQL
Cư trú và DLQG về Dân cư
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Địa chỉ thường trú: CT4-4, KĐT Mễ Trì Hạ, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Trình độ văn hoá: 12/12.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
- Các nghề nghiệp và chức vụ đã qua:

- + 03/2001 – 08/2004: Kỹ sư giám sát thuộc Công ty liên doanh Xây dựng Việt Nam - Cu Ba (VIC);
- + 09/2004 – 08/2008: Phó ban quản lý dự án nhà máy thủy điện Tà Niết - CTCP thủy điện Tà Niết;
- + 09/2008 – 10/2011: Công ty TNHH một thành viên Sông Đà 908 – Công ty Cổ phần Sông Đà 9, trải qua các vị trí: Phó phòng thi công, Trưởng phòng thi công công trình thủy điện Sơn La và thủy điện Lai Châu;
- + 11/2011 – 07/2012: Tổng đội thi công Núi Pháo-Công ty cổ phần Sông Đà 9, làm Phó tổng đội trưởng tổng đội thi công cơ giới Núi Pháo - Đại Từ - Thái Nguyên;
- + 08/2012 - 10/2013: Chi nhánh Sông Đà 9.10 - Công ty cổ phần Sông Đà 9, làm Phó giám đốc thi công công trình đường cao tốc Hà Nội-Lào Cai, công trình Trạm biến áp 220KV Bảo Thắng -Lào Cai;
- + 11/2013 - 06/2014: Giám đốc xây dựng - Ban điều hành gói thầu EPC bãi thải xi 2 - Nhà máy nhiệt điện Mông Dương 2.
- + 07/2014 - 06/2015: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Sông Đà 909.
- + 06/2015 – 23/12/2015: Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI.
- + 24/12/2015 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc.
- Số cổ phần nắm giữ: 161.576 cổ phần.
- Trong đó:
 - + Sở hữu: 161.576 cổ phần.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.
- ☛ **Ông Phạm Văn Nghĩa - Phó Tổng Giám đốc**
 - Ngày sinh: 18/01/1975.
 - CMTND số : 013243492 - cấp ngày 30/10/2009 - Nơi cấp: CA Hà Nội
 - Quốc tịch: Việt Nam.
 - Địa chỉ thường trú: P1210-CT5-N4-KĐT Mỹ Đình 2- Nam Từ Liêm , Hà nội .
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công trình thủy lợi.
 - Các nghề nghiệp và chức vụ đã qua:
 - + 07/1998 – 06/2002: Cán bộ Trung tâm Tư vấn 1 - Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
 - + 06/2002 – 06/2010: Phó giám đốc Trung tâm tư vấn xây dựng 1, Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
 - + 06/2010 – 11/2017: Giám Trung tâm tư vấn xây dựng 1, Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

- + 11/2017 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.
- Trong đó:
 - + Sở hữu: 0 cổ phần.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.
- ± **Ông Nguyễn Văn Độ - Phó Tổng Giám đốc**
 - Ngày sinh: 24/11/1979.
 - CMTND số : 034079001195
 - Quốc tịch: Việt Nam.
 - Địa chỉ thường trú: Thái Thượng – Thái Thụy – Thái Bình.
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng. Cử nhân kinh tế.
 - Các nghề nghiệp và chức vụ đã qua:
 - + 2004 – 2009: Công ty cổ phần Sông Đà 909
 - + 11/2009 – 01/2013: Chỉ huy trưởng Công ty cổ phần Xây lắp dầu khí 1.
 - + 02/2013 – 10/2017: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu điện.
 - + 03/2018 – 03/2019: Giám đốc Công ty cổ phần Macca Ngôi sao Tây Bắc
 - + 04/2019 – 10/2020: Phó Giám đốc Công ty cổ phần SCI Lai Châu
 - + 10/2020 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc.
 - Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.
 - Trong đó:
 - + Sở hữu: 0 cổ phần.
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
 - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.
- ± **Ông Vũ An Minh - Phó Tổng Giám đốc**
 - Ngày sinh: 08/07/1976.
 - Quốc tịch: Việt Nam.
 - Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Ngọa Long, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công trình thủy điện.

- Các nghề nghiệp và chức vụ đã qua:
 - + 1999 – 2009: Công ty CP Tư vấn Xây dựng điện 1
 - + 2009 – 2013: Trưởng phòng kỹ thuật – thiết bị công nghệ Công ty CP Thủy điện SGI Lào.
 - + 2013 – 2015: Phó Tổng giám đốc phụ trách kỹ thuật Công ty TNHH Thủy điện Nậm Mô Lào.
 - + 2015 đến Tháng 12/2020: Tập đoàn Hà Đô
 - + Tháng 12/2020 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP SCI.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

Trong đó:

- + Sở hữu: 0 cổ phần.
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

Ông Phan Dương Mạnh – Kế toán trưởng

- Ngày sinh: 27/06/1987
- CCCD số : 040087000209 cấp ngày 15/06/2016
- Quốc tịch: Việt Nam.
- Địa chỉ thường trú: CT4, Chung cư The Pride, La Khê, Hà Đông.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán (Chuyên ngành Kiểm toán)
- Các nghề nghiệp và chức vụ đã qua:
 - + 08/2009 - 6/2010: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC)
 - + 07/2010 - 07/2015: Kiểm toán viên Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
 - + 08/2015 - 04/2016: Chuyên viên Công ty Cổ phần FECON.
 - + 05/2016 – 11/2017: Phó phòng TCKT - Công ty Cổ phần SCI E&C.
 - + 12/2017 - 9/2019: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần SCI E&C.
 - + Từ tháng 10/2019 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần SCI.
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng Công ty cổ phần SCI.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần.

Trong đó:

- + Sở hữu: 0 cổ phần.
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không.

2.2 Cơ cấu nhân sự công ty và chế độ cho người lao động tại Công ty

Phân loại	31/12/2021	
	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<i>Theo trình độ</i>	868	100,00
Đại học và trên đại học	202	23,27
Cao đẳng, trung cấp	106	12,21
Công nhân, kỹ thuật, khác	560	64,52
<i>Theo thời gian lao động</i>	868	100,00
Thường xuyên	868	100,00
Thời vụ	0	0,00

✚ **Chế độ làm việc:**

Thời gian làm việc: Công ty thực hiện làm việc 8h/ngày, 5,5 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc theo nhiệm vụ sản xuất kinh doanh thì CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Chế độ bảo hiểm, nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ tết, nghỉ ốm thai sản...: Công ty thực hiện trích nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định.

Thực hiện các ngày nghỉ theo đúng Bộ Luật lao động và hướng dẫn của Chính phủ đối với các kỳ nghỉ lễ, tết trong năm.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, đồng thời Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất và an toàn cho CBCNV.

✚ **Chính sách tuyển dụng thu hút nhân tài**

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm, Công ty đề ra những tiêu chuẩn tuyển dụng nhân sự cho từng vị trí, yêu cầu có trình độ chuyên môn cơ bản, có ý thức phát triển nghề nghiệp và có tính kỷ luật cao, chủ động trong công việc, ...

Với những chính sách tuyển dụng sát với yêu cầu thực tế công việc, trong năm qua Công ty đã thu hút và đang xây dựng được đội ngũ nhân lực có năng lực và kinh nghiệm từ nhiều nguồn khác nhau. Các CBCNV trẻ và năng động của Công ty cổ phần SCI luôn được trau dồi kỹ năng, kinh nghiệm từ những chính sách đào tạo của Công ty. Với chủ trương lấy con người làm gốc, Công ty luôn tạo điều kiện cho người lao động được học tập, nâng cấp kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ.

✚ **Chính sách khen thưởng, kỷ luật**

Người lao động làm việc có hiệu quả cao, chất lượng phục vụ tốt, Ban Tổng giám đốc căn cứ vào kết quả lao động, quy chế của Công ty để xét thưởng.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án**3.1 Dự án Nhà máy thủy điện Canan 1.**

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.
- Quy mô công suất: 7 MW.
- Dự án đã phát điện thương mại từ tháng 4 năm 2019.

3.2 Dự án Nhà máy thủy điện Canan 2.

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.
- Quy mô công suất: 16 MW,
- Dự án đã phát điện thương mại từ tháng 10 năm 2018.

3.3 Dự án thủy điện Nậm Lùm 2.

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
- Quy mô công suất: 18 MW.
- Kế hoạch phát điện: Quý I năm 2023.

b. Tình hình triển khai thủ tục pháp lý.

- Hợp đồng mua bán điện: Hoàn thành.
- Hoàn thành các thủ tục pháp lý trong các lĩnh vực: Tài nguyên & Môi trường, An toàn đập, thỏa thuận chuyên ngành.

c. Công tác giải phóng mặt bằng:

- Dự án: Hoàn thành,
- Đường dây 110kV: Đang triển khai giai đoạn 2.

d. Công tác thiết kế: Công tác thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng tiến độ thi công.

e. Công tác cung cấp thiết bị.

- Hoàn thành công tác nhập khẩu, vận chuyển và bảo quản thiết bị nhà máy tại công trường. Công tác lắp đặt thiết bị đạt 90% (*Hiện còn lại phần kéo rai, đấu nối cáp và thí nghiệm, chạy thử*).

f. Công tác thi công.

- Thi công bê tông Đập chính, đập phụ cơ bản hoàn thành;
- Hàm dẫn nước: Công tác đào hầm hoàn thành 60%, công tác bê tông hầm hoàn thành 50%;
- Đường dây 110KV: Hoàn thành bê tông móng 17/23 vị trí (đạt 74%);

3.4 Dự án thủy điện Nậm Lùm 1.

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
- Quy mô công suất: 8 MW.
- Kế hoạch phát điện: Quý IV năm 2022.

- b. Tình hình triển khai thủ tục pháp lý.
 - Hợp đồng mua bán điện: Hoàn thành.
 - Hoàn thành các thủ tục pháp lý trong các lĩnh vực: Tài nguyên & Môi trường, An toàn đập, thỏa thuận chuyên ngành.
- c. Đền bù giải phóng mặt bằng: Hoàn thành.
- d. Công tác thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng tiến độ dự án.
- e. Công tác thiết bị: Còn 1 lô hàng cuối cùng dự kiến sẽ giao vào cuối quý I/2022.
- f. Công tác thi công.
 - Thi công bê tông đập: Hoàn thành 53%;
 - Hàm lấy nước Chiron: Thi công đào và gia cố tạm đạt 55%;
 - Hàm dẫn nước: Đào và gia cố tạm đạt 30%;
 - Nhà máy: Thi công bê tông Nhà máy đạt 80%;

3.5 Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Xe.

- a. Thông tin dự án:
 - Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
 - Quy mô công suất: 20 MW.
 - Kế hoạch phát điện: Quý III năm 2023.
- b. Tình hình triển khai thủ tục pháp lý.
 - Hợp đồng mua bán điện: Hoàn thành.
 - Hoàn thành các thủ tục pháp lý trong các lĩnh vực: Tài nguyên & Môi trường, An toàn đập, thỏa thuận chuyên ngành.
- c. Đền bù giải phóng mặt bằng: Hoàn thành.
- d. Công tác thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng tiến độ dự án.
- e. Công tác thiết bị: Hàng hóa dự kiến sẽ được giao trong quý IV năm 2022 và quý I/2023.
- f. Công tác thi công:
 - Thi công đạt 25% bê tông công xả cát;
 - Thi công đạt 22% bê tông đập tràn;
 - Hàm dẫn nước:
 - + Hàm G1: Đào gia cố tạm chiều dài 265.30m, lũy kế đạt 386m đạt 34%.
 - + Hàm G2 (từ HP1 đến G1): Đào gia cố tạm chiều dài 318m, lũy kế đạt 402.20m đạt 35%.
 - + Hàm G3 (từ HP1 đến tháp điều áp): Đào gia cố tạm chiều dài 345.40m, lũy kế đạt 503.10m đạt 31%.
 - Nhà máy: Đào đất đá giai đoạn 1 được 57431.10 m³, lũy kế đạt 88%

3.6 Dự án điện gió Hướng Linh 8

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần điện gió Hướng Linh 8 (Đơn vị liên kết của SCI)
- Địa điểm: Huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.
- Quy mô công suất: 25,2 MW.

Tình hình triển khai: Hoàn thành COD 6/6 tuabine.

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 52.426.723 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 52.426.723 cổ phần
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo pháp luật: 0 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông theo danh sách do Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt ngày 14/03/2022 như sau :

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ trên Vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	8.063	52.228.344	522.283.440.000	99,62%
	- Cá nhân	8.036	46.248.991	462.489.910.000	88,22%
	- Tổ chức	27	5.979.353	59.793.530.000	11,41%
2	Cổ đông ngoài nước	62	198.379	1.983.790.000	0,38
	- Cá nhân	61	198.175	1.981.750.000	0,38%
	- Tổ chức	1	204	2.040.000	0,00%
	Tổng cộng:	8.125	52.426.723	524.267.230.000	100%

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Tổng quan về các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021 theo báo cáo hợp nhất

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	6.286.033	7.337.210	116,7
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	1.897.278	1.366.488	72,0
3	Doanh thu hợp nhất	10 ⁶ đ	5.302.772	6.552.932	123,6
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	10 ⁶ đ	128.000	211.688	165,4

1.2 Đánh giá chung tình hình thực hiện các mục tiêu chủ yếu năm 2021

Trong năm 2021, SCI đã có một bước tiến vượt bậc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu theo kế hoạch đặt ra với tổng giá trị sản xuất kinh doanh 7.337 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 211,7 tỷ đồng, lợi nhuận riêng Công ty mẹ đạt 95,8 tỷ đồng; đây là những con số thể hiện bước tiến vững vàng của toàn Công ty. Đóng góp vào kết quả kinh doanh nổi bật là các ngành nghề mũi nhọn như thi công xây lắp, đầu tư các dự án năng lượng: thủy điện, điện gió.

Việc cải tiến về công nghệ thi công, đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị của Công ty giúp cho năng suất lao động tăng cao đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình Công ty tham gia thi công đặc biệt nâng cao năng lực cạnh tranh khi tham gia đấu thầu. Công ty đã khẳng định được năng lực tại các dự án lớn ở trong nước và tại CHDCND Lào, đồng thời từng bước nghiên cứu thâm nhập thị trường xây dựng các nước Đông Nam Á.

2. Tình hình tài chính tại Công ty

2.1 Tình hình tài sản

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2020	31/12/2021
1	Tài sản ngắn hạn	10 ⁶ đ	2.678.812	1.932.147
2	Tài sản dài hạn	10 ⁶ đ	1.333.954	1.508.197
	Tổng tài sản	10⁶ đ	4.012.766	3.440.344
4	Nợ phải trả	10 ⁶ đ	2.949.581	2.410.582
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	1.063.185	1.029.762
	Tổng nguồn vốn	10⁶ đ	4.012.766	3.440.344

2.2 Tình hình nợ phải trả

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2020	31/12/2021
	Nợ ngắn hạn	10 ⁶ đ	2.078.004	1.464.765
	Nợ dài hạn	10 ⁶ đ	871.577	945.817
	Nợ phải trả	10⁶ đ	2.949.581	2.410.582

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

“Chất lượng cho từng sản phẩm” luôn luôn là mục tiêu phấn đấu của Công ty cổ phần SCI, là uy tín, danh dự để công ty tồn tại và phát triển. Bằng những bước đi vững chắc, những điều Công ty muốn mang đến cho khách hàng mỗi ngày chính là sự tin tưởng cho từng dự án mọi lúc và mọi nơi. Công ty luôn không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng công trình cung cấp cho khách hàng, đặt lợi ích của khách hàng và cộng đồng lên hàng đầu.

Để đảm bảo được chất lượng tốt nhất cho mỗi công trình Công ty tạo ra, Công ty cam kết thiết lập và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng theo các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015, và cải tiến thường xuyên tính hiệu lực của Hệ thống chất lượng.

Xây dựng, duy trì, phát triển đội ngũ nhân viên giàu nhiệt huyết, chuyên môn cao, làm việc chuyên nghiệp không ngừng phấn đấu vì mục tiêu chất lượng công trình.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Định hướng và mục tiêu phát triển của Công ty cổ phần SCI là: xây dựng và phát triển Công ty trở thành doanh nghiệp mạnh đáp ứng các yêu cầu khắt khe về hội nhập kinh tế toàn cầu, là nhà thầu mạnh, nhà đầu tư hiệu quả góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Để thực hiện mục tiêu trên, đơn vị tập trung xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ có chuyên môn giỏi, công nhân có tay nghề cao đáp ứng kịp thời yêu cầu công việc và sự tăng trưởng của Công ty. Bên cạnh đó, đơn vị tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực máy móc thiết bị hợp lý trên cơ sở năng lực tài chính và yêu cầu của công việc.

Mục tiêu cụ thể như sau:

- Công ty tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất, chủ động tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư, phát triển kinh doanh các ngành nghề nền tảng là năng lượng tái tạo, môi trường và hạ tầng.

- Nghiên cứu, xúc tiến đầu tư các dự án thủy điện, điện gió, điện mặt trời; đồng thời tiếp thị để tham gia các công tác tư vấn, tổng thầu thi công, tổng thầu EPC các dự án thủy điện, điện gió, điện mặt trời.

- Thi công xây dựng đáp ứng tiến độ, chất lượng các công trình đang thi công theo đúng các cam kết với Chủ đầu tư.

Củng cố, phát triển Công ty theo định hướng 4 mảng hoạt động lớn gồm: Đầu tư xây dựng, Tư vấn xây dựng, Thi công xây dựng, Kinh doanh thương mại. Tại mỗi lĩnh vực hoạt động, Hội đồng Quản trị phân công các thành viên tăng cường giám sát, sát sao chỉ đạo các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Tổng Giám đốc và Ban điều hành các cấp trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2021 đã đề ra của Công ty. Đại dịch đã khiến nhiều quốc gia rơi vào tình trạng khó khăn về kinh tế, việc đi lại bị hạn chế đã gây khó khăn rất nhiều cho công việc, đặc biệt là giao dịch với các đối tác nước ngoài.

Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban Tổng giám đốc cũng như các Công ty con triển khai quyết liệt, chắc chắn. Kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông.

Ban điều hành đã tạo được hiệu ứng làm việc sôi nổi, ra sức thi đua sản xuất kinh doanh và khí thế phấn khởi trong toàn Công ty. Trong thời gian tới Lãnh đạo các công ty cần kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp cho công tác quản lý, tăng cường tìm kiếm các dự án mới tại Việt nam và CHDCND Lào.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

2.1 Định hướng

Công ty tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất, chủ động tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư, tư vấn, xây lắp các ngành nghề, nền tảng là năng lượng tái tạo, môi trường và hạ tầng.

- Bám sát mục tiêu phát điện các dự án đang triển khai.
- Nghiên cứu, xúc tiến đầu tư các dự án thủy điện, điện gió, điện mặt trời; đồng thời tiếp thị để tham gia các công tác tư vấn, tổng thầu thi công, tổng thầu EPC các dự án thủy điện, điện gió, điện mặt trời.
- Công tác tư vấn, thi công xây dựng đáp ứng tiến độ, chất lượng các công trình đang thi công theo đúng các cam kết với Chủ đầu tư.
- Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư trong lĩnh vực du lịch nghỉ dưỡng kết hợp các dịch vụ du lịch, bất động sản.

Tiếp tục phát triển Công ty theo định hướng 3 mảng hoạt động lớn gồm: Đầu tư, Tư vấn, Thi công xây lắp. Tại mỗi lĩnh vực hoạt động, Hội đồng Quản trị phân công các thành viên tăng cường giám sát, sát sao chỉ đạo các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Song song với việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, truyền thông, phát triển thương hiệu, Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung vào công tác quản trị nhân sự, đầu tư công nghệ thông tin, nâng cao quản trị rủi ro về pháp lý, kiểm soát nội bộ, không ngừng chỉ đạo Ban điều hành sát sao trong công tác bảo vệ môi trường, an toàn lao động. Với lợi thế sẵn có, tính đoàn kết, lực lượng nhân sự trẻ, chất lượng cao, nhiệt huyết, sự tin tưởng đồng hành của cổ đông, Công ty đang từng bước hoàn thiện hơn nữa để trở thành Doanh nghiệp có vị thế trong nước và khu vực.

2.2 Chỉ đạo thực hiện và kế hoạch hành động

Năm 2022, toàn Công ty cần tập trung huy động mọi nguồn lực về tài chính, nhân lực, máy móc thiết bị, triển khai đồng bộ đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất, với các mục tiêu và một số giải pháp trong từng lĩnh vực công tác sau:

2.2.1 Công tác thi công, thu hồi công nợ tại các công trình

- Đảm bảo mục tiêu tiến độ các công trình: Thi công các công trình hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng công trình theo hợp đồng ký kết với Chủ đầu tư, thu hồi nợ nhanh chóng theo tiến độ xây dựng.

- Tiếp tục tìm kiếm, nghiên cứu đầu tư các dự án năng lượng/thi công công trình xây lắp trong lĩnh vực giao thông hạ tầng.

2.2.2 Công tác đầu tư

- Cân đối năng lực xe máy thiết bị hiện có và nhu cầu mở rộng SXKD, thực tế sản xuất, Tổng Giám đốc Công ty trình HĐQT phê duyệt các dự án đầu tư nhằm nâng cao năng lực thiết bị thi công hiện đại.

- Tiếp tục từng bước chắc chắn trong lĩnh vực đầu tư về thủy điện: Khẩn trương hoàn thành phát điện các dự án thủy điện tại tỉnh Lai Châu và tiếp tục tìm kiếm đầu tư các dự án điện gió tại Quảng Trị.

- Nghiên cứu, xúc tiến đầu tư các dự án năng lượng; đồng thời tiếp thị để tham gia các công tác tư vấn, tổng thầu thi công, tổng thầu EPC các dự án năng lượng.

2.2.3 Công tác tiếp thị, đấu thầu

- Tăng cường công tác tiếp thị, từng bước mở rộng thị trường để chuẩn bị cho kế hoạch SXKD năm 2022 và các năm tiếp theo;

- Nắm tình hình, chuẩn bị các điều kiện để tham gia đấu thầu những gói thầu thuộc các dự án lớn.

- Có báo cáo đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai các dự án trước đây trong tất cả các khâu (đấu thầu, đàm phán, ký kết hợp đồng với CĐT...) đảm bảo tối đa lợi nhuận thu được từ các dự án, công trình chuẩn bị thực hiện.

2.2.4 Công tác tổ chức, đổi mới doanh nghiệp

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các phòng chức năng theo chuyên ngành nhằm giải quyết tốt các nghiệp vụ phát sinh; Củng cố và tăng cường lực lượng làm công tác thị trường và hồ sơ dự thầu các công trình;

- Phát động các phong trào thi đua hoàn thành các mục tiêu tiến độ trên các công trình đang thi công.

- Theo dõi, đánh giá việc áp dụng quy chế trả lương mới nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đóng góp cho công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp với pháp luật và thực tế hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu tối đa chi phí quản lý, nâng cao hiệu quả điều hành sản xuất;

- Xây dựng cẩm nang điều hành cho toàn bộ các lĩnh vực liên quan trong và ngoài lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Tiếp tục các hoạt động tái cấu trúc doanh nghiệp: xây dựng nguồn nhân lực, phát triển hình ảnh thương hiệu công ty, nâng năng lực cạnh tranh/đấu thầu trong nước và từng bước phát triển hoạt động đầu tư kinh doanh trên thị trường ngoài nước.

- Ban hành các nội quy quy chế tăng cường công tác quản trị vốn, hoạt động đầu tư dự án, đầu tư tài chính chuyên sâu và chuyên nghiệp, thống nhất áp dụng cho các công ty con

2.2.5 Công tác Kinh tế - Kỹ thuật – Tài chính kế toán

- Quản lý chặt chẽ tiến độ, chất lượng các công trình thi công, duy trì và thực hiện nghiêm túc về việc giám sát thi công;

- Bám sát Chủ đầu tư để kịp thời giải quyết các vướng mắc về thiết kế, biện pháp thi công, dự toán để đẩy nhanh tiến độ thu vốn;

- Tập trung triển khai thi công đúng tiến độ các công trình nhằm hoàn thành xuất sắc kế hoạch các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra;

- Các phòng thường xuyên kết hợp với các đội trong công tác thanh, quyết toán công trình đã và đang thi công;

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, sử dụng vốn hợp lý, kịp thời hạch toán bảo đảm phản ánh đúng tình hình, hiệu quả SXKD;

- Thu hồi công nợ: Đẩy nhanh tiến độ thu vốn, công nợ các hạng mục công trình đang thi công. Đôn đốc các đơn vị có liên quan hoàn tất thủ tục thanh toán dứt điểm công nợ tồn đọng.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc hoạt động và bảo đảm chế độ của mạng lưới an toàn viên. Triển khai kiểm tra việc thực hiện biện pháp đảm bảo an toàn trong ngành xây dựng.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên HĐQT và cơ cấu của HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Công Hùng	Chủ tịch HĐQT	10.968.669	20,92	
2	Ông Nguyễn Chính Đại	Thành viên HĐQT	811	0,00	
3	Ông Nguyễn Việt Anh	Thành viên HĐQT độc lập	0	0,00	
4	Ông Đoàn Thế Anh	Thành viên HĐQT	161.576	0.31	Kiểm Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Nguyễn Văn Phúc	Thành viên HĐQT	300.000	0,57	Kiểm Tổng Giám đốc

1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị

1.2.1 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Công Hùng	Chủ tịch	12/12	100%	
2	Ông Nguyễn Chính Đại	Ủy viên	12/12	100%	
3	Ông Đoàn Thế Anh	Ủy viên	12/12	100%	
4	Ông Nguyễn Minh Hùng	Ủy viên	06/12	50%	Miễn nhiệm từ 30/06/2021
5	Ông Nguyễn Văn Phúc	Ủy viên	12/12	100%	
6	Ông Nguyễn Việt Anh	Ủy viên	06/12	50%	Bổ nhiệm từ 30/06/2021

1.2.2 Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc

- Giám sát thực hiện các hoạt động đầu tư dự án, hoạt động sản xuất kinh doanh, thông qua kết quả SXKD năm 2021 của Công ty.
- Lựa chọn và phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.
- Phê duyệt các kết quả và báo cáo của Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.
- HĐQT sử dụng bộ máy tham mưu giúp việc tại Công ty thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của mình theo các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ, các Quy chế của Công ty và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

1.2.3 Các nghị quyết của Hội đồng quản trị

TT	Số nghị quyết	Ngày/tháng	Nội dung
1.	01/2021/NQ-SCI-HĐQT	04/01/2021	Thông qua nội dung biểu quyết thay đổi Giám đốc Công ty CP SCI Lai Châu
2.	02/2021/NQ-SCI-HĐQT	25/01/2021	Thông qua Thoái vốn tại quỹ đầu tư khám phá giá trị - Ngân hàng công thương Việt Nam
3.	03/2021/NQ-SCI-HĐQT	25/01/2020	Cam kết các điều khoản theo HĐ tín dụng với Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Tây
4.	3.1/2021/NQ-SCI-HĐQT	29/01/2021	Thông qua KQ SXKD quý IV/2020 và Kế hoạch SXKD Quý I/2021
5.	04/2021/NQ-SCI-HĐQT	01/02/2021	Cam kết bảo lãnh khoản vay của Cty CP SCI E&C tại ngân hàng BIDV Hà Tây
6.	05/2021/NQ-SCI-HĐQT	05/02/2020	Thông qua việc đầu tư vào Cty CP điện gió Hướng Linh 8
7.	06/2021/NQ-SCI-HĐQT	09/03/2021	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 Cty CP SCI E&C
8.	06.1/2021/NQ-SCI-HĐQT	19/03/2021	Thông qua phê duyệt đề SCI LC mua CP và cử người đại diện vốn góp tại Công ty CP QL và vận hành lưới điện 110kV Lai Châu
9.	07/2021/NQ-SCI-HĐQT	22/03/2021	Gia hạn thời gian họp ĐHĐCĐ thường niên 2021
10.	08/2021/NQ-SCI-HĐQT	26/04/2021	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021
11.	09/2021/NQ-SCI-HĐQT	01/05/2021	Bổ nhiệm trợ lý Chủ tịch HĐQT
12.	10/2021/NQ-SCI-HĐQT	18/05/2021	Thay đổi ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2021

TT	Số nghị quyết	Ngày/tháng	Nội dung
13.	11/2021/NQ-SCI-HĐQT	09/06/2021	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021 bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử và duyệt chương trình, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
14.	12/2021/NQ-SCI-HĐQT	15/06/2021	Thông qua giao dịch mua cổ phần tại Công ty CP SCI Nghệ An
15.	12.1/2021/NQ-SCI-HĐQT	15/06/2021	Thông qua việc đầu tư vào Cty CP điện gió Hướng Linh 8
16.	13/2021/NQ-SCI-HĐQT	15/06/2021	Thông qua nội dung biểu quyết Cty CP SCI E&C mua cổ phần tại Công ty CP SCI Nghệ An
17.	14/2021/NQ-SCI-HĐQT	22/06/2021	Thông qua nội dung biểu quyết ký kết HĐ tín dụng của SCI LC
18.	15/2021/NQ-SCI-HĐQT	27/07/2021	Thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT
19.	17/2021/NQ-SCI-HĐQT	16/08/2021	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ và thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
20.	18/2021/NQ-SCI-HĐQT	16/08/2021	Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn và phương án xử lý trong trường hợp không đạt tỷ lệ chào bán thành công
21.	19/2021/NQ-SCI-HĐQT	16/08/2021	Về việc thành lập Ban điều hành ESOP và ban hành Quy chế chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (Quy chế ESOP)
22.	20/2021/NQ-SCI-HĐQT	16/08/2021	Thông qua danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP năm 2021
23.	21/2021/NQ-SCI-HĐQT	27/08/2021	NQ về việc điều chỉnh tiến độ dự án thủy điện Nậm Lùm 2 và thủy điện Nậm Xe
24.	22/2021/NQ-SCI-HĐQT	08/09/2021	Thông qua nội dung biểu quyết thay đổi GD Công ty CP SCI Lai Châu
25.	23/2021/NQ-SCI-HĐQT	28/09/2021	Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
26.	23.1/2021/NQ-SCI-HĐQT	05/10/2021	Thanh lý xe ô tô Innova 30E-740.65
27.	24/2021/NQ-SCI-HĐQT	18/10/2021	Thông qua phương án bảo lãnh tại BIDV Hà Tây
28.	25/2021/NQ-SCI-HĐQT	18/10/2021	Thông qua giải tỏa hạn chế chuyển nhượng cổ phần.
29.	26/2021/NQ-SCI-HĐQT	21/10/2021	Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước

TT	Số nghị quyết	Ngày/tháng	Nội dung
			ngoài
30.	27/2021/NQ-SCI-HĐQT	21/10/2021	Thông qua việc xử lý số cổ phiếu không phân phối hết
31.	28/2021/NQ-SCI-HĐQT	21/10/2021	Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn và phương án xử lý trong trường hợp không đạt tỷ lệ chào bán thành công
32.	29/2021/NQ-SCI-HĐQT	21/10/2021	Thông qua việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Điện Gió Hướng Linh 8
33.	30/2021/NQ-SCI-HĐQT	08/11/2021	Thành lập ban điều hành ESOP và ban hành quy chế chào bán CP theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (Quy chế ESOP)
34.	31/2021/NQ-SCI-HĐQT	08/11/2021	Thông qua hình thức đầu tư mua cổ phần của Công ty CP điện gió Hướng Linh 8
35.	32/2021/NQ-SCI-HĐQT	17/11/2021	Thông qua danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP 2021
36.	33/2021/NQ-SCI-HĐQT	17/11/2021	Thông qua mua cổ phần của ông Nguyễn Quang Duy đang sở hữu tại Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 8
37.	34/2021/NQ-SCI-HĐQT	03/12/2021	Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn và phương án xử lý trong trường hợp không đạt tỷ lệ chào bán thành công
38.	35/2021/NQ-SCI-HĐQT	03/12/2021	Thông qua việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Điện Gió Hướng Linh 8
39.	36/2021/NQ-SCI-HĐQT	03/12/2021	Thông qua hình thức đầu tư mua cổ phần của Công ty CP điện gió Hướng Linh 8
40.	37/2021/NQ-SCI-HĐQT	03/12/2021	Thông qua mua cổ phần của ông Nguyễn Quang Duy đang sở hữu tại Công ty Cổ phần Điện gió Hướng Linh 8
41.	38/2021/NQ-SCI-HĐQT	03/12/2021	Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn, tiến độ sử dụng vốn và phương án xử lý trong trường hợp không đạt tỷ lệ chào bán thành công
42.	39/2021/NQ-SCI-HĐQT	23/12/2021	Thông qua việc bán cổ phần tại Cty CP SCI E&C

1.2.4 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

Trong năm 2021, HĐQT có 1 ủy viên HĐQT độc lập là ông Nguyễn Việt Anh. Ủy viên HĐQT độc lập thường xuyên tham gia trực tiếp vào các cuộc họp của HĐQT hàng quý, trực tiếp nắm bắt thông tin quản trị và báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm từ các bộ phận chuyên môn của Công ty.

2. Ủy ban kiểm toán

2.1 Thành viên Ban kiểm toán nội bộ

TT	Thành viên Ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/Không còn là thành viên BKTNB	Số buổi họp BKTNB tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông: Nguyễn Việt Anh	Trưởng ban	Từ 27/07/2021	05	100%	
2.	Ông Nguyễn Chính Đại	Thành viên	Từ 27/07/2021	05	100%	

2.2 Hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

- Ủy ban kiểm toán (UBKT) là một bộ phận trực thuộc Hội đồng quản trị, là cơ quan tham mưu, trợ giúp cho Hội đồng quản trị trong việc giám sát tính trung thực các báo cáo tài chính của Công ty, sự phù hợp chế độ tài chính, chuẩn mực kế toán và tuân thủ theo quy định của pháp luật tại Công ty.
- Giám sát năng lực và tính độc lập của kiểm toán độc lập, thảo luận và xem xét kết quả kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cùng Kế toán trưởng và Kiểm toán độc lập.
- Quản lý, giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban kiểm toán và Chủ tịch Ủy ban kiểm toán thực hiện theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán: Chấp nhận toàn phần
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Xem chi tiết tại <http://scigroup.vn/vi/bao-cao-tai-chinh.html>

Nơi nhân :

- Công bố TT ;
- Lưu VT, TCKT



NGUYỄN VĂN PHÚC